

Số: /BC-UBND

Lam Vỹ, ngày 06 tháng 11 năm 2024

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Luật Tiếp công dân (Kỳ báo cáo: Từ ngày 01/7/2014 đến 01/7/2024)

Thực hiện Kế hoạch số 268/KH-UBND ngày 25/10/2024 của UBND huyện Định Hoá về Tổng kết 10 năm thực hiện Luật Tiếp công dân. UBND xã Lam Vỹ báo cáo kết quả 10 năm thực hiện Luật tiếp công dân như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Lam Vỹ là xã miền núi nằm về phía Bắc của huyện Định Hoá, có tổng diện tích đất tự nhiên là 4.368,23ha, toàn xã có 1104 hộ, 10 xóm, 16 chi bộ và có 10 dân tộc anh em cùng chung sống, với ngành nghề chủ yếu là phát triển nông, lâm nghiệp.

Trong những năm qua được lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên và các phòng ban chuyên môn của huyện. Hệ thống chính trị cấp xã từng bước được hoàn thiện, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức đã chuẩn về trình độ, cơ bản đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ đề ra.

Tình hình tiếp công dân trên địa bàn xã luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Cấp ủy đảng, chính quyền xã, do vậy tình hình tương đối ổn định từ ngày 01/7/2014 đến ngày 01/7/2024 công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân được thực hiện chặt chẽ, hiệu quả; không có đơn thư khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiếp công dân

1.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai Luật tiếp công dân và văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, triển khai Luật tiếp công dân và văn bản hướng dẫn thi hành Luật; Hàng năm UBND xã ban hành các Kế hoạch, lịch tiếp công dân và thực hiện tiếp công dân theo đúng thời gian quy định như tiếp thường xuyên, định kỳ, đột xuất.

Trên cơ sở đó tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác tiếp công dân, chỉ đạo các cán bộ chuyên môn thực hiện nghiêm túc công tác tiếp công dân, kịp thời tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

1.2. Việc xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về tiếp công dân theo thẩm quyền.

UBND xã không ban hành văn bản QPPL về TCD theo thẩm quyền.

1.3. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật tiếp công dân.

UBND xã phối hợp với Phòng Tư pháp huyện, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến và triển khai thực hiện Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các văn bản hướng dẫn thi hành đầy đủ theo quy định.

1.4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm trong công tác tiếp công dân.

Năm 2023 được thanh tra tỉnh Thái Nguyên thanh tra thực hiện công tác TCD, giải quyết đơn thư KNTC năm 2021, 2022, 2023, kết quả sau kết luận thanh tra đơn vị thực hiện tốt công tác Tiếp công dân theo Luật quy định.

2. Tình hình, kết quả tiếp công dân

2.1. Bối cảnh và tình hình chung về công tác tiếp công dân của cơ quan, đơn vị.

Xác định công tác tiếp công dân là một trong những nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị gắn liền với trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, trong những năm qua lãnh đạo xã luôn quan tâm, chỉ đạo công tác này thực hiện theo quy định.

Thực hiện chế độ tiếp công dân của người đứng đầu cấp ủy theo Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị, hàng năm xã đều tổ chức Hội nghị Tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của Bí thư Đảng ủy - Chủ tịch HĐND; Chủ tịch UBND với Nhân dân tại một số điểm dân cư trên địa bàn xã.

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định, hàng năm Thường trực HĐND xã xây dựng nội dung, chương trình giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; tăng cường vai trò trách nhiệm trong giám sát công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân.

Thực hiện Luật Tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành, lãnh đạo xã phân công công chức Văn phòng – thống kê làm nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên tại trụ sở UBND xã, bên cạnh đó Lãnh đạo xã tổ chức tiếp công dân định kỳ, thường xuyên.

2.2. Thống kê và phân tích số vụ việc, số lượt người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; số vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đông người, phức tạp.

Trong 10 năm từ 2014 đến nay trên địa bàn xã tiếp nhận 76 đơn thư = 74 vụ việc; trong đó: 01 đơn khiếu nại và 02 đơn kiến nghị, phản ánh không thuộc thẩm quyền UBND đã xác minh, làm rõ các nội dung trong đơn và trả lại đơn cho công dân, không thụ lý giải quyết; xã tiếp nhận 73 đơn kiến nghị, phản ánh = 71 vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết, UBND xã đã giao cho bộ phận chuyên môn và đã giải quyết xong. Đơn kiến nghị phản ánh chủ yếu liên quan đến lĩnh vực đất đai, không có đơn đông người đứng tên, không có vụ việc phức tạp.

2.3. Tổng hợp và phân tích kết quả xử lý các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh chuyển cho các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giải quyết; hướng dẫn cho công dân khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giải quyết; thụ lý để giải quyết theo thẩm quyền.

Trong 10 năm UBND xã tiếp nhận 01 đơn khiếu nại và 02 đơn kiến nghị, phản ánh không thuộc thẩm quyền UBND đã xác minh, làm rõ các nội dung trong đơn và trả lại đơn cho công dân, không thụ lý giải quyết. UBND xã tiếp

nhận 73 đơn kiến nghị, phản ánh = 71 vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND xã đều được giải quyết xong, không có đơn tồn đọng, kéo dài.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT TIẾP CÔNG DÂN

1. Việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; trách nhiệm của người tiếp công dân

- Quyền, nghĩa vụ của người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh: UBND xã thực hiện theo đúng quy định tại điều 7 của Luật tiếp công dân năm 2013.

- Trách nhiệm của người tiếp công dân. UBND xã thực hiện theo đúng quy định tại điều 8 của Luật tiếp công dân năm 2013.

2. Việc thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân:

Phát huy trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền trong công tác tiếp công dân. UBND xã thực hiện theo điều 18 của Luật tiếp công dân năm 2013

3. Việc tổ chức tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân

- Về cơ cấu tổ chức và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Tiếp công dân cấp xã: UBND thực hiện chế độ tiếp công dân thường xuyên và tiếp công dân định kỳ (*ngoài ra còn quy định tiếp công dân đột xuất của Chủ tịch UBND xã, nhưng trên địa bàn xã không có vấn đề lớn, nổi cộm nên tiếp công dân đột xuất hầu như không có*); Hàng quý UBND xã thông báo lịch tiếp công dân tại trụ sở UBND xã để cho nhân dân theo dõi và nắm được lịch tiếp công dân, tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đã niêm yết nội quy tiếp công dân và hòm thư đóng góp ý kiến của công dân. Hệ thống sổ sách ghi chép, theo dõi tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh được UBND xã cập nhật thường xuyên và theo dõi theo quy định.

4. Việc tổ chức tiếp công dân tại địa điểm tiếp công dân của cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Việc thành lập bộ phận tiếp công dân hoặc bố trí công chức làm công tác tiếp công dân; việc bố trí địa điểm và điều kiện vật chất tại địa điểm tiếp công dân: Hiện nay UBND xã đã bố trí 01 phòng tiếp công dân riêng đảm bảo theo yêu cầu. Phân công cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân thường xuyên và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị.

- Việc tổ chức triển khai hoạt động tiếp công dân của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại địa điểm tiếp công dân: Công tác tiếp công dân được duy trì thường xuyên đảm bảo chặt chẽ đúng quy định của pháp luật phù hợp pháp luật, sát với tình hình thực tế ở địa phương, không xuất hiện những vấn đề khiếu kiện nổi cộm, tập trung đông người để khiếu kiện. Công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo luôn được giải quyết kịp thời, không để tồn đọng

5. Hoạt động tiếp công dân của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân

- Việc công bố thông tin về việc tiếp công dân của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân: UBND xã thông báo trên trang thông tin điện tử xã. Cuộc họp Đảng ủy - UBND với các xóm trên địa bàn xã, các xóm thông báo trên nhóm Zalo của các xóm để nhân dân được biết. Thực hiện theo điều 24 Luật tiếp công dân.

- Việc tiếp nhận và xử lý bước đầu khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh Trên địa bàn xã không có đơn khiếu nại, tố cáo, chỉ có đơn phản ánh, kiến nghị, UBND xã thực hiện theo đúng điều 25 của Luật tiếp công dân.

- Việc phân loại, chuyên nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến cơ quan, người có thẩm quyền thụ lý, giải quyết: UBND xã thực hiện theo đúng điều 26 của Luật tiếp công dân.

- Việc thông báo kết quả xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh. UBND xã thực hiện theo đúng điều 28 của Luật tiếp công dân.

6. Việc tiếp và xử lý trường hợp nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung

- Số lượng các vụ việc có nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung. Trên địa bàn xã không có.

- Tiếp và xử lý trường hợp nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung tại nơi tiếp công dân. Trên địa bàn xã không có.

- Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc tiếp và xử lý trường hợp nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh: Trên địa bàn xã không có.

7. Điều kiện đảm bảo cho hoạt động tiếp công dân

- Các điều kiện đảm bảo cho hoạt động tiếp công dân (kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị, việc áp dụng công nghệ thông tin...). cơ bản được đảm bảo

- Chế độ, chính sách đối với cán bộ tiếp công dân: Đang triển khai thực hiện vì chưa có kinh phí.

8. Đánh giá chung về công tác tiếp công dân

8.1. Đánh giá chung về kết quả của công tác tiếp công dân

Được sự quan tâm của lãnh đạo, chỉ đạo của UBND huyện, Thanh tra huyện, Đảng ủy, HĐND xã về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã ổn định, đơn thư kiến nghị, phản ánh của công dân được quan tâm giải quyết kịp thời, không để vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài. Không có đơn thư khiếu nại, tố cáo.

Nội dung tiếp công dân đơn thư phản ánh, kiến nghị của UBND xã chủ yếu tập chung vào lĩnh vực tranh chấp đất đai (gianh giới đất lâm nghiệp) thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.

- Công tác tiếp công dân được duy trì thường xuyên đảm bảo chặt chẽ đúng quy định của pháp luật phù hợp pháp luật, sát với tình hình thực tế ở địa phương, không xuất hiện những vấn đề khiếu kiện nổi cộm, tập trung đông người để khiếu kiện. Công tác giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo luôn được giải quyết kịp thời, không để tồn đọng.

8.2. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế, nguyên nhân trong công tác tiếp công dân.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân còn nhiều khó khăn như: Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về tiếp công dân chưa được kịp thời và rộng khắp, Công tác xây dựng lực lượng đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo chưa

thường xuyên. Cán bộ làm công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư thay đổi thường xuyên do chuyển công tác, nghỉ hưu nên việc lưu trữ hồ sơ giữa người cũ và người mới chưa được đảm bảo

(Kèm theo Biểu số 01/TCD, 02/TCD, 03/XLD)

III. ĐÁNH GIÁ CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ TIẾP CÔNG DÂN

1. Ưu điểm

Đánh giá ưu điểm thông qua tính phù hợp, khả thi, hiệu quả của Luật tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành: Luật tiếp công dân, và các văn bản chỉ đạo điều hành trong công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh kiến nghị ban hành đã nâng cao hiểu biết pháp luật Tiếp công dân trong cán bộ, công chức và người dân, doanh nghiệp góp phần đảm bảo giải quyết những vấn đề phát sinh ngay từ cơ sở, góp phần ổn định an ninh chính trị, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội ở địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế

- Những vướng mắc, bất cập khác: Không có

IV. KIẾN NGHỊ: Không

Trên đây là báo cáo tổng kết Tổng kết 10 năm thực hiện Luật Tiếp công dân của UBND xã Lam Vỹ./.

Nơi nhận:

- Thanh tra huyện;
- TT Đảng ủy;
- TT HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- TT Ủy ban MTTQ xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Cán bộ, công chức xã;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hạc Văn Luận

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN**Số liệu từ ngày 01/7/2014 đến 01/7/2024***(Kèm theo Báo cáo số: ngày tháng 11 năm 2024 của UBND xã Lam Vỹ)*

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật tiếp công dân	Văn bản	20
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật tiếp công dân và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ TIẾP CÔNG DÂN		
1	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về tiếp công dân được tổ chức	Lớp	10
2	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về tiếp công dân	Lượt người	1250
	THANH TRA, KIỂM TRA TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ TIẾP CÔNG DÂN		
1	Tổng số cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân	Cuộc	01
2	Số cuộc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân đã ban hành kết luận	Cuộc	01
3	Số đơn vị được thanh tra, kiểm tra	Đơn vị	
4	Kiến nghị xử lý hành chính		0
	+ Tập thể	Tập thể	0
	+ Cá nhân		0
	NGƯỜI LÀM CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN		
1	Số lượng công chức của Ban tiếp công dân cấp tỉnh	Người	
2	Số lượng công chức của Ban tiếp công dân cấp huyện	Người	
3	Số người làm công tác tiếp công dân tại địa điểm tiếp công dân của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Người	01

Biểu số: 04/TCD

TỔNG HỢP KẾT QUẢ RÀ SOÁT, KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VỀ TIẾP CÔNG DÂN

(Kèm theo Báo cáo số: ngày ... tháng... năm 2024 của ...)

TT	ĐIỀU KHOẢN/ VẤN ĐỀ (ghi rõ điều, khoản, điểm)	HẠN CHẾ, TỒN TẠI, VƯỚNG MẮC, BẤT CẬP	KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT
I	Những chủ trương, chính sách của Đảng chưa được thể chế hoá và những vấn đề phát sinh trong thực tiễn chưa có quy định để điều chỉnh		
1			Không
2			
3			
II	Những quy định không khả thi, không phù hợp với thực tiễn		
1			Không
2			
3			
III	Những quy định còn chưa rõ ràng, còn có nhiều cách hiểu khác nhau		
1			Không
2			
3			
IV	Những quy định còn mâu thuẫn, chồng chéo		
1			Không
2			
3			
V	Những vướng mắc, bất cập khác		
1			Không
2			
3			